

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 82/2022/HSST
Ngày 16 tháng 6 năm 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Kim
Ông Lương Thanh Văn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Tống Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2022/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tô Văn S**, Sinh năm: 1995. Tên gọi khác: Không. ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn D, xã ĐC, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông: Tô Văn M, sinh năm: 1969; Con bà: Nông Thị Đ, sinh năm: 1963; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ 3. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam ngày 15/12/2021 đến nay. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Đặng Văn H, sinh năm: 1962 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn KT, xã TD, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Trương Minh Đ, sinh năm: 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Q, xã QA, huyện Vững Liêm, tỉnh Vĩnh Long

3. Anh Nông Đức Tr, sinh năm: 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bản G – KhK, xã ĐT, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Dương Văn Ph, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố TH, thị trấn CT, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

2. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn B, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 14/12/2021, tại khu vực cầu vượt Đình Trám thuộc tổ dân phố Hoàng Mai 3, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Công an huyện Việt Yên đã phát hiện, bắt quả tang Tô Văn S, sinh năm 1995 trú tại Thôn D, xã ĐC, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, mục đích để bán cho các đối tượng nghiện. Thu giữ các vật chứng gồm: Thu tại túi áo khoác phía trước bên trái của Tô Văn S đang mặc một vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 17 (mười bảy) đoạn ống nhựa màu vàng có sọc trắng được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi ống nhựa đều chứa chất cục bột màu trắng; 37 (ba mươi bảy) đoạn ống nhựa màu đỏ có sọc trắng được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi ống nhựa đều chứa chất cục bột màu trắng (nghỉ là chất ma túy heroin). Số vật chứng trên đã được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT PHONG BÌ NIÊM PHONG”. Ngoài ra, Tô Văn S tự nguyện giao nộp: 01 xe mô tô nhãn hiệu Dragon màu S nâu, biển kiểm soát 34L4 – 6401; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng có số IMEI 358628092224712; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung và số tiền 3.260.000 đồng.

Đối với số vật chứng nghi là ma túy thu được của Tô Văn S, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Việt Yên đã trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 2034/KL-KTHS ngày 17/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT PHONG BÌ NIÊM PHONG” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 54 (năm tư) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó có 37 (ba mươi bảy) đoạn màu đỏ sọc trắng và 17 (mười bảy) đoạn màu vàng sọc trắng), được đựng trong một vỏ bao thuốc lá Thăng Long có nhiều màu là ma túy, có tổng khối lượng 3,030 gam, loại Heroin.”

Tô Văn S khai nhận nguồn gốc số ma túy trên như sau: Do là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng S đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 15 giờ ngày 14/12/2021, S sử dụng số thuê bao 0987.228.070 gọi đến số thuê bao 0343.649.645 của đối tượng tên Ph (S khai không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua ma túy loại heroin thì được Ph đồng ý và hẹn ra khu vực đình làng thôn Vân Cốc, xã Vân Trung, huyện Việt Yên để giao dịch. Sau đó, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dragon màu S nâu, biển kiểm soát 34L4 – 6401 đến điểm hẹn gặp Ph. Tại đây, S thỏa thuận mua của Ph một túi nilon ma túy loại heroin với giá 3.200.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, S mang về phòng trọ tại thôn Vân Cốc 4, xã

Vân Trung, huyện Việt Yên cất giấu. S đã chia nhỏ số ma túy cho vào 54 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (có 17 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng và 37 đoạn ống nhựa màu đỏ sọc trắng) rồi cho vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long. S cất giấu số ma túy trên vào túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc. Khoảng 16 giờ cùng ngày S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34L4 – 6401 mang theo số ma túy trên đi đến khu vực cầu vượt Đình Trám thuộc tổ dân phố Hoàng Mai 3, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên mục đích để đi bán cho các đối tượng nghiện thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, S còn khai nhận khoảng 11 giờ ngày 12/12/2021, S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34L4 – 6401 đi đến gần cổng đình làng thôn Vân Cốc 2, xã Vân Trung, huyện Việt Yên để tìm mua ma túy. Tại đây, S gặp Ph và đã mua của Ph 1.500.000 đồng ma túy loại Heroin. Sau khi mua được ma túy, S mang về phòng trọ và chia nhỏ số ma túy mua được vào 30 đoạn ống hút bằng nhựa được niêm phong hàn kín hai đầu. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dragon, biển kiểm soát 34L4 – 6401 mang số ma túy trên ra khu vực gần cổng khu công nghiệp Vân Trung 2 thuộc thôn Vân Cốc 3, xã Vân Trung, huyện Việt Yên bán trực tiếp, lần lượt từng người một, trong khoảng thời gian khác nhau trong ngày 12/12/2021 cho 16 đối tượng nghiện ma túy, mỗi đối tượng 01 ống ma túy với giá 100.000 đồng, tổng số tiền S thu được là 1.600.000 đồng, còn 14 ống ma túy S mang về phòng trọ sử dụng hết. Ngày 22/12/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Việt Yên đã cho Tô Văn S xác định địa điểm mua ma túy của Ph và địa điểm S mang ma túy đến bán trong các ngày 12/12/2021 và 14/12/2021. S đã xác định được địa điểm mua ma túy của Ph tại đường dân sinh thuộc thôn Vân Cốc 2, xã Vân Trung, huyện Việt Yên và địa điểm S bán ma túy tại khu vực cổng khu Công nghiệp Vân Trung 2, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Ngày 22/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã kiểm tra điện thoại di động Iphone 8 Plus lắp sim 0987.228.070 thu giữ của S. Kiểm tra trong các danh mục cuộc gọi đi, gọi đến không có mục nào liên quan đến hành vi phạm tội. Kiểm tra danh bạ có số điện thoại 0343.649.645 lưu tên “Ph”. Ngày 24/3/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã tiến hành thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại 0343.649.645, kết quả tra cứu xác định chủ thuê bao số điện thoại trên tên là Trương Minh Đ – sinh năm 1984 ở ấp Q, xã QA, huyện Vũng Liêm, tỉnh Long An. Tuy nhiên, anh Đ xác định không sử dụng số điện thoại trên và không cho ai mượn chứng minh nhân dân để đăng ký chủ thuê bao.

Đối với đối tượng tên Ph, S khai là người bán ma túy cho S. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã tiến hành điều tra, xác minh, kết quả không xác định được đối tượng tên Ph có đặc điểm như S khai.

Bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 04/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Tô Văn S về tội “Mua bán trái

phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã Ph tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xác định đủ căn cứ chứng minh bị cáo S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng đã truy tố. Áp dụng điểm b khoản 2, 5 điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị: Xử phạt Tô Văn S từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2021. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo từ 5 triệu đồng đến 6 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 điều 106 BLTTHS, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư ký hiệu “QT PHONG BÌ NIÊM PHONG”; Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 1.600.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dragon màu S nâu, biển kiểm soát 34L4 – 6401 và 01 điện thoại Iphone 8 Plus lắp sim 0987.228.070 , có số IMEI 358628092224712 của S. Trả lại cho S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung và số tiền 1660.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Tô Văn S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, tại cơ quan điều tra đã được khai báo đúng sự thật, bị cáo đã tự nguyện khai báo, không bị ép cung, nhục hình. Bị cáo thấy ăn năn, hối cải về hành vi đã làm, không tranh luận, không bào chữa gì. Bị cáo không có ý kiến gì để trình bày lời nói sau cùng.

Những người có quyền, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ, vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại gì. HĐXX đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai thừa nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do công an huyện Việt Yên lập hồi 17 giờ ngày 14/12/2021, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng kết luận giám định số 2034/KL-KTHS ngày 17/12/2021 đối với vật chứng thu giữ nghi là ma túy được giám định. Trên cơ sở lời khai của bị cáo, của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Tô Văn S là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã tìm mua ma túy về để bán kiếm lời và để sử dụng. Bị cáo đã liên lạc với đối tượng tên Ph (không biết rõ họ, tên, địa chỉ) để mua ma túy. Ngày 12/12/2021, bị cáo đã mua của Ph một lượng ma túy, loại heroin với giá 1.500.000 đồng và đã đem về chia nhỏ vào 30 ống nhựa rồi mang ra khu vực công khu công nghiệp Vân Trung 2, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang bán cho 16 đối tượng được 16 ống với giá 100.000 đồng/01 ống, còn lại 14 ống bị cáo đã sử dụng hết. Ngày 14/12/2021, bị cáo tiếp tục mua của đối tượng Ph 3.000.000 đồng tiền ma túy heroin chia ra 54 đoạn ống nhựa đem đến khu vực cầu Vượt Đình Trám thuộc tổ dân phố My Điền 3, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang. Số lượng ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang là 3.030 gam, loại chất ma túy heroin.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến lĩnh vực quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, đe dọa sức khỏe, tính mạng con người, là nguyên nhân gây ra những loại tội phạm nguy hiểm khác. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Với hai lần thực hiện hành vi trên của bị cáo đã phạm vào quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ Luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 04/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự khai ra hành vi phạm tội bị cáo thực hiện trước khi bị bắt quả tang nên thuộc trường hợp được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội tự thú” theo điểm r khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ

sung năm 2017. Vì vậy, mặc dù đại diện viện kiểm sát không đề nghị áp dụng song HĐXX xét đủ điều kiện để áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên.

Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng để răn đe, ngăn ngừa các hành vi, tội phạm về ma túy đang ngày càng gia tăng trong đời sống xã hội hiện nay. Mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo kiểm sát viên đề xuất tại phiên tòa là từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, tuy nhiên HĐXX xét thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã thể hiện sự ăn năn, hối cải nên HĐXX quyết định áp dụng mức hình phạt thấp hơn so với mức hình phạt kiểm sát viên đề xuất để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta đối với bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích tư lợi, nên HĐXX căn cứ khoản 5 điều 251 BLHS áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo đề xuất của kiểm sát viên, mức phạt bằng 5.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

[5]. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với các vật chứng gồm:

Trong số tiền 3.260.000 đồng thu được của bị cáo khi bị bắt quả tang, có 1.600.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu sung công, còn lại số tiền 1.660.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Dragon, màu S nâu, biển kiểm soát 34L4 – 6401, số khung 013EX004597, số máy FMG330032583 mang tên chủ sở hữu là Đặng Văn H, địa chỉ ở TD, BG, Hải Dương, anh H xác định đã bán xe trên cho người không quen biết, không có ý kiến gì đối với chiếc xe trên, căn cứ tài liệu điều tra, có cơ sở xác định xe mô tô trên là của bị cáo S, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện đi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công.

Đối với 01 điện thoại Iphone 8 Plus lắp sim 0987.228.070, có số IMEI 358628092224712 của S, bị cáo khai sử dụng để liên lạc với Ph mua ma túy và sử dụng để liên lạc với các đối tượng không quen biết để bán ma túy. Do đó cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung thu giữ của bị cáo S, các tài liệu thu thập thấy không có cơ sở xác định có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên xem xét trả lại cho bị cáo.

Các tài sản trả cho bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu “QT PHONG BÌ NIÊM PHONG” cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Đối với những người liên quan:

Đối với người tên là Ph, có đặc điểm cao khoảng 1,70cm, dáng người gầy, khoảng 23 tuổi, bị cáo S khai đã bán ma túy cho bị cáo ngày 12/12/2021 và ngày 14/12/2021, tuy nhiên bị cáo khai không biết rõ họ, tên đệm, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại nơi bị cáo khai đã có giao dịch mua bán ma túy với đối tượng trên, tuy nhiên không tìm thấy người có đặc điểm như bị cáo khai, cơ quan điều tra xác định không có căn cứ để xử lý trong vụ án. HĐXX kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo S để đưa ra xử lý đúng quy định của pháp luật,

Đối với anh Trương Minh Đ, sinh năm 1984 quê ở ấp Q, xã QA, huyện Vũng Liêm, tỉnh Long An là người có tên đăng ký chủ thuê bao số điện thoại 0343.649.645 (mang tên Ph lưu trong điện thoại của S), song kết quả điều tra xác định anh Điệp không sử dụng số điện thoại trên, do đó cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định không có căn cứ xử lý anh Điệp là hoàn toàn phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với số điện thoại 0987.228.070 do bị cáo sử dụng, bị cáo khai được một người bạn cho, quá trình điều tra xác định chủ đăng ký thuê bao là anh Nông Đức Tr, sinh năm 1981 quê quán ở An Châu, S Động, Bắc Giang, hiện nay đang sinh sống tại Bản G – KhK, xã ĐT, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Anh Trọng xác định không sử dụng số thuê bao trên, không quen biết S, do đó xác định anh Trọng không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 21, 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Bị cáo và những người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật, tội danh, mức hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 điều 251; Điểm s, r khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 điều 106; điều 135, điều 136, điều 331, điều 332, điều 333, điều 336, điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Tô Văn S 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2021.

Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 5.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

2. Về vật chứng:

+ Tịch thu sung công các tài sản của bị cáo gồm: Số tiền 1.600.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dragon, màu S nâu, biển kiểm soát 34L4 – 6401, số khung 013EX004597, số máy FMG330032583; 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus lắp sim 0987.228.070, có số IMEI 358628092224712.

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu “QT PHONG BÌ NIÊM PHONG”.

+ Trả lại cho bị cáo Tô Văn S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung của bị cáo, số tiền 1.660.000 đồng, nhưng tạm giữ các tài sản trên để đảm bảo thi hành án.

- Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Việt Yên
- Chi cục THADS huyện Việt Yên
- Công an huyện Việt Yên (Cơ quan CSĐT, Thi hành án hình sự).
- Sở Tư pháp Tỉnh Bắc Giang
- Những người TGTT;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hằng